

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học hiện nay

TS. LÊ ĐÌNH NĂM

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: namhvbctt1977@gmail.com

Nhận ngày 30 tháng 5 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 7 năm 2025.

Tóm tắt: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng khẳng định. Các thế lực thù địch không từ một phương thức nào để xuyên tạc, chống phá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là môn học bắt buộc được giảng dạy trong các chương trình đào tạo ở bậc đại học, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng qua các giai đoạn cách mạng. Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh gắn chặt với nền tảng tư tưởng của Đảng, do đó việc nghiên cứu và giảng dạy có vai trò vô cùng quan trọng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ khóa: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; giảng dạy; tư tưởng Hồ Chí Minh; trường đại học.

Abstract: Marxism-Leninism and Hồ Chí Minh's ideology are the ideological foundation and guiding compass for the actions of the Communist Party of Vietnam, as affirmed at the Party's 7th National Congress. Hostile forces spare no effort in distorting and attacking Marxism-Leninism and Hồ Chí Minh's ideology - the core ideological foundation of the Communist Party of Vietnam. Hồ Chí Minh's Ideology is a compulsory module in university programs, equipping students with fundamental knowledge about the basis, formation, and development of Hồ Chí Minh's thought, as well as its core system and application across various revolutionary periods. As this module is closely tied to the Party's ideological foundation, its research and teaching play a crucial role in defending that foundation and countering false, hostile viewpoints aimed at undermining the Communist Party of Vietnam and President Hồ Chí Minh.

Keywords: defending the Party's ideological foundation; teaching; Hồ Chí Minh's ideology; universities.

1. Quá trình nhận thức về tư tưởng và vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam đã diễn ra một cách liên tục và ngày càng sâu sắc. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2 năm 1951), Đảng ta đã nhấn mạnh rằng: đường lối chính trị, nền nếp làm việc, đạo đức, tác phong của Đảng hiện nay chính là sự kết tinh từ tư tưởng, đạo đức và tác phong của Hồ Chí Minh. Đại hội cũng khẳng định việc toàn Đảng nỗ lực học tập những giá trị đó là điều kiện cốt lõi để tăng cường sức mạnh của Đảng và thúc đẩy cách mạng tiến tới

thắng lợi hoàn toàn. Đại hội đã đánh giá một cách cơ bản, toàn diện tầm vóc đường lối, đạo đức và tác phong cách mạng của Hồ Chí Minh. Khẳng định đó là điều kiện tiên quyết bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6/1991), đã đánh giá đúng tầm vóc của tư tưởng Hồ Chí Minh, trân trọng ghi vào Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh 91) và Điều lệ Đảng: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền

tầng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động^[1]. Đây là một quyết định quan trọng đánh dấu bước ngoặt trong phát triển mới về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta về tư tưởng Hồ Chí Minh. Lần đầu tiên thuật ngữ “Tư tưởng Hồ Chí Minh” được xuất hiện trong văn kiện và bước đầu xác định nội hàm tư tưởng Hồ Chí Minh

Cùng với quá trình nhận thức đúng về tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng từng bước khẳng định tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Coi tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng, là nhân tố tiên quyết dẫn đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Trên cơ sở đó, ngày 7/11/2006, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị 06-CT/TW về tổ chức Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ thị khẳng định: “Tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hoá của nhân loại, là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và nhân dân ta, là tấm gương sáng để mọi người Việt Nam học tập và noi theo” Nhiệm kỳ Đại hội khóa XI (2011), Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 03 CT/TW “*Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” Ngày 15/5/2016, Bộ Chính trị tiếp tục ban hành Chỉ thị số 05 - CT/TW “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (2021), Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh” Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động^[2].

Thực tiễn cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận và định hướng cho Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng đường lối đúng đắn, tổ chức lực lượng cách mạng và dẫn dắt nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong toàn bộ tiến trình cách mạng. Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam mà còn là di sản chung của văn hóa nhân loại, do đó, nó cũng là mục

tiêu chính trị đen tối của các lực lượng thù địch với nhiều cách thức và thủ đoạn khác nhau.

2. Nói về vai trò của nền tảng tư tưởng đối với sự phát triển của một đảng cách mạng, Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt... Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”^[3]. Thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh: Nhờ có nền tảng tư tưởng vững chắc là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã trở thành đội tiên phong của giai cấp công nhân và toàn dân tộc Việt Nam; sự lãnh đạo của Đảng trở thành nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Nền tảng tư tưởng của Đảng rất quan trọng nên đó là mục tiêu tấn công của các thế lực thù địch. Xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh - bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng đó, là việc làm diễn ra từ lâu nhưng hoạt động chống phá thường được tăng cường vào các dịp tưởng niệm lãnh tụ và diễn ra các sự kiện chính trị lớn của Đảng, của đất nước hòng tạo sự hoài nghi, chia rẽ trong Đảng và trong nhân dân ta. Để đẩy lùi âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII ban hành nghị quyết số 35-NQ/TW về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*. Bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh phản bác sự xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh - tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc Việt Nam là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng và là nhiệm vụ của toàn hệ thống chính trị Việt Nam, trong đó có môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc nhận diện rõ các đối tượng với nhiều mục đích, cách thức, phương pháp xuyên tạc để từ đó có các biện pháp đấu tranh là cần thiết, cấp bách trong giai đoạn hiện nay:

Thứ nhất, đối tượng chống phá là một số cá nhân bất mãn với chế độ chính trị hiện hành của Việt Nam.

Thứ hai, chúng bịa đặt về thân thế, sự nghiệp, đời tư của Người.

Thứ ba, chúng xuyên tạc về con đường độc lập dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thứ tư, chúng cho rằng Hồ Chí Minh không phải là nhà tư tưởng.

Thứ năm, chúng cắt xén câu chữ ra khỏi hoàn

cảnh dễ làm sai lệch tư tưởng của Người.

Thứ sáu, chúng đối lập giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với đường lối của Đảng, lấy tấm gương đạo đức, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh để hạ thấp Đảng.

Thứ bảy, chúng phủ nhận sự cần thiết và hiệu quả của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị số 23 của Ban Bí thư Trung ương Đảng năm 2003 □ Về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới □ Từ năm học 2003 - 2004, các trường đại học và cao đẳng trên cả nước đưa bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh vào giảng dạy bắt buộc trong chương trình đào tạo với thời lượng 3 đơn vị học trình - 45 tiết (nay là 2 tín chỉ). Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là môn học thuộc Khối kiến thức Lý luận chính trị cho mọi sinh viên, có tác dụng giáo dục rất lớn để hiểu rõ và nắm vững về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản, giá trị ý nghĩa và sự vận dụng của Đảng ta trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong giai đoạn hiện nay để có khả năng nhận thức, phân tích, giải quyết các vấn đề lý luận trong học tập các môn chuyên ngành và hoạt động nghiệp vụ, thực tiễn trong quá trình công tác một cách chủ động sáng tạo.

Trong bối cảnh các thế lực thù địch không ngừng gia tăng các hoạt động xuyên tạc, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, việc giảng dạy môn tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ mang ý nghĩa giáo dục mà còn là phương tiện hiệu quả để trang bị cho sinh viên khả năng nhận diện và phản bác những luận điệu sai trái. Dưới đây là một số nội dung cụ thể gắn với nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy, học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh:

Thứ nhất, nội dung cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

Nội dung này giữ vai trò nền tảng trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, giúp sinh viên hiểu rõ tư tưởng của Người là kết quả của một quá trình vận động, phát triển độc lập, sáng tạo và gắn chặt với thực tiễn cách mạng Việt Nam cũng như phong trào cách mạng thế giới. Đây là hệ thống tư tưởng được hình thành từ sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và

thực tiễn, giữa giá trị truyền thống và tinh hoa văn hóa nhân loại. Giúp sinh viên hiểu rõ tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là sự vay mượn giản đơn mà là kết tinh từ chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh thần yêu nước Việt Nam, văn hóa phương Đông và phương Tây, đặc biệt là từ thực tiễn đấu tranh cách mạng ở nước ta

- *Luận điệu cho rằng Hồ Chí Minh chỉ sao chép chủ nghĩa Mác - Lênin một cách máy móc.* Khi dạy về cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên giúp sinh viên phân bác:

Tư tưởng Hồ Chí Minh không xuất hiện đột ngột mà được xây dựng từ ba cơ sở: (1) *Truyền thống yêu nước Việt Nam* được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, từ các cuộc khởi nghĩa đến truyền thống chống ngoại xâm; (2) *Tinh hoa văn hóa nhân loại* bao gồm cả văn hóa phương Đông (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo) và phương Tây (tư tưởng dân chủ, nhân văn Pháp, Mỹ), được Hồ Chí Minh tiếp cận, chắt lọc trong quá trình bôn ba tìm đường cứu nước; (3) *Chủ nghĩa Mác - Lênin*, đây là nền tảng lý luận căn bản, quyết định giúp Hồ Chí Minh nhận thức, tìm thấy con đường cách mạng đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Luận điệu này không hiểu hoặc cố tình xuyên tạc sự thật rằng, dựa trên lý luận Mác - Lênin, từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã sớm đưa ra nhận xét: □ Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử,.. lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại..Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, cũng có nó bằng dân tộc học phương Đông⁽⁴⁾. Theo đó, Hồ Chí Minh □ không chỉ là người kế thừa, vận dụng mà còn góp phần phát triển và làm phong phú học thuyết ấy bằng những luận điểm sáng tạo mới ở thời đại các dân tộc bị áp bức vùng lên đấu tranh cho độc lập, tự do và xây dựng chế độ xã hội mới⁽⁵⁾.

Những đóng góp của Hồ Chí Minh góp phần bổ sung, phát triển lý luận Mác - Lênin trên nhiều nội dung quan trọng như: Phát triển học thuyết Mác - Lênin về cách mạng thuộc địa; Công hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào lý luận xây dựng đảng vô sản ở một nước thuộc địa nửa phong kiến; Đóng góp của Hồ Chí Minh vào lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu, chưa qua chế độ tư

bản chủ nghĩa, trong điều kiện đất nước bị chia cắt và chiến tranh kéo dài; Những đóng góp lý luận về xây dựng nhà nước kiểu mới - Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Những cống hiến quan trọng của Hồ Chí Minh vào học thuyết quân sự của chủ nghĩa Mác - Lênin; Những cống hiến lý luận về con người và chiến lược "trồng người". Người từng nói: "Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin... là để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta"⁽⁶⁾. Cách mạng Tháng Tám, một ví dụ điển hình, cho thấy Người không áp dụng máy móc mà khéo léo kết hợp yếu tố dân tộc, thời cơ quốc tế và sức mạnh toàn dân.

- Có quan điểm cho rằng, Hồ Chí Minh không có tư tưởng, không có hệ thống lý luận độc lập: Giảng viên giúp sinh viên phân bác:

Hồ Chí Minh xây dựng một hệ thống quan điểm hoàn chỉnh về cách mạng giải phóng dân tộc, về Đảng, về Nhà nước, đạo đức cách mạng và văn hóa. Người có các tác phẩm lý luận lớn như "Đường Kách mệnh", "Bản án chế độ thực dân Pháp", "Sửa đổi lối làm việc", "Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước", "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân", "Di chúc" với nội dung nhất quán, sâu sắc.

Trong "Đường Kách mệnh" Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Muốn sống thì phải cách mệnh"⁽⁷⁾. Hơn hai mươi triệu đồng bào hấp hối trong vòng tử địa. Phải kêu to, làm chóng đề cứu lấy giống nòi⁽⁸⁾. Người giới thiệu các cuộc cách mạng Mỹ, Pháp, Nga để đi đến khẳng định rằng, cách mạng Việt Nam phải đi theo cách mạng Tháng Mười Nga: "Muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mác Khắc Tư và Lênin"⁽⁹⁾. Cách mạng phải tự lực, tự cường, độc lập, sáng tạo không ỷ lại ngồi chờ dân tộc khác đến giúp đỡ; phải tích cực, chủ động tấn công giành thắng lợi. Bên cạnh đó phải tranh thủ sự giúp đỡ của cách mạng thế giới, đồng thời mình cũng phải có đóng góp cho cách mạng thế giới, cùng cách mạng thế giới đánh đổ chủ nghĩa đế quốc tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong "Di chúc" thể hiện những nội dung cốt lõi: Nói về Đảng; về đoàn viên và thanh niên; về nhân dân lao động; dự báo về cuộc kháng chiến chống Mỹ

cứu nước; về phong trào cộng sản thế giới; về một số việc riêng và mong muốn cuối cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa. Đây là những định hướng lớn cho Đảng ta, cho cách mạng Việt Nam trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhiều học giả uy tín trên thế giới đã khẳng định Hồ Chí Minh không chỉ là một lãnh tụ kiệt xuất mà còn là một nhà tư tưởng lớn. Họ đặc biệt nhấn mạnh rằng: Những luận điểm lý luận sâu sắc của Hồ Chí Minh cùng với khả năng vận dụng linh hoạt phương pháp duy vật và lịch sử để phân tích, giải quyết các vấn đề xã hội chính là nền tảng làm nên tầm vóc tư tưởng của Người. Các tư tưởng ấy đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh tính đúng đắn và còn mở ra triển vọng to lớn cho các phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc trên toàn thế giới. Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Mỹ, Gót Hôn từng nhận định: Đồng chí Hồ Chí Minh là một trong những nhà tư tưởng Mácxít - Lêninnít vĩ đại của thời đại chúng ta... Nhân loại mãi mãi ghi nhớ và trân trọng những đóng góp quý báu của Người cho kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Đây chính là hệ thống quan điểm, lý luận độc lập được xây dựng trên cơ sở khảo sát thực tiễn cách mạng Việt Nam và thế giới. Hồ Chí Minh không chỉ kế thừa mà còn phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Không sao chép lý luận máy móc, mà còn Việt hóa học thuyết cách mạng vào đời sống dân tộc.

Thứ hai, nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

Thế lực phản động cho rằng cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và chống Mỹ (1954-1975) là những cuộc chiến "nội chiến Nam - Bắc" hoặc "không cần thiết", gây tổn thất lớn cho đất nước. Đây là những luận điệu nguy hiểm, đi ngược lại sự thật lịch sử và xúc phạm đến sự hy sinh của hàng triệu người Việt Nam trong hành trình bảo vệ độc lập dân tộc. Việc đấu tranh làm rõ và bác bỏ các luận điệu này là cần thiết cả về mặt khoa học lẫn đạo lý.

Giảng viên giúp người học hiểu được rằng, chống Pháp, chống Mỹ là cuộc chiến chính nghĩa bảo vệ độc lập dân tộc. Một là, ngay từ Tuyên ngôn Độc lập (2/9/1945), Hồ Chí Minh đã tuyên bố: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập"⁽¹⁰⁾. Tuy nhiên, thực

dân Pháp với sự hậu thuẫn của một số thế lực quốc tế đã quay trở lại xâm lược nước ta, buộc nhân dân ta phải đứng lên kháng chiến. *Hai là*, sau cách mạng Tháng Tám, thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần nữa, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra sức đoàn kết các đảng phái trong nước cũng như nỗ lực đề ra đường lối đối ngoại với kẻ thù xâm lược. Chúng ta lần lượt ký với Pháp Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946 nhằm nhượng bộ và chấp nhận nền độc lập hạn chế và nền thống nhất có điều kiện. Nhưng thực dân Pháp đã bội ước, chúng tăng cường lực lượng ra miền Bắc, gây ra nhiều xung đột đẫm máu cho nhân dân ta. Trước tình hình đó buộc chúng ta không còn sự lựa chọn nào khác như Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!”*⁽¹⁾. Rõ ràng rằng nguyên nhân dẫn đến cuộc chiến tranh giữa Pháp và Việt Nam (1945 - 1954) bắt nguồn từ hành động cố ý gây hấn của thực dân Pháp. Trước tình thế đó, nhân dân Việt Nam không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đứng lên cầm vũ khí để bảo vệ nền độc lập dân tộc, cũng như quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc của mình.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) không thể gọi đó là *“nội chiến”* hay chiến tranh xâm lược từ miền Bắc. Giảng viên phân tích cho sinh viên hiểu được. *Thứ nhất*, tương tự, sau Hiệp định Giơnevơ 1954, Mỹ đã phá hoại hiệp định, dựng lên chính quyền Sài Gòn và biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là nhằm thực hiện quyền thiêng liêng: thống nhất đất nước, bảo vệ chủ quyền dân tộc - hoàn toàn phù hợp với luật pháp quốc tế. *Thứ hai*, theo Hiệp định Giơnevơ 1954, Việt Nam là một quốc gia thống nhất tạm thời chia cắt để chờ tổng tuyển cử. Việc Mỹ - chính quyền Sài Gòn đơn phương phá bỏ tổng tuyển cử và chia cắt lâu dài đất nước là hành động phi pháp. *Thứ ba*, lực lượng cách mạng ở miền Nam như Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam được hình thành từ chính nhân dân miền Nam, không phải do miền Bắc *“xâm nhập”*. Cuộc đấu tranh ở miền Nam là cuộc đấu tranh của chính người dân miền Nam chống lại chế độ độc tài, thân Mỹ. *Thứ*

tu, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: *“Miền Nam trong trái tim tôi”*, thể hiện rõ mối quan hệ thống nhất dân tộc. Việc hỗ trợ cho miền Nam không phải là *“xâm lược”* mà là nghĩa vụ dân tộc trong một quốc gia thống nhất bị chia cắt tạm thời.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi, xuyên suốt toàn bộ hệ thống tư tưởng của Người. Điều đó cho thấy độc lập dân tộc không chỉ là quyền thiêng liêng của một quốc gia, mà còn là bước khởi đầu để nhân dân có điều kiện sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Độc lập dân tộc là mục tiêu trước mắt, còn chủ nghĩa xã hội là con đường phát triển lâu dài, vững bền.

Thứ ba, nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, về đại đoàn kết toàn dân tộc

Chúng tôi đối lập giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với đường lối của Đảng, lấy tấm gương đạo đức, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh để hạ thấp Đảng. Thực tế cho thấy, vào một số thời điểm, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đường lối của Đảng chưa hoàn toàn phản ánh đúng tinh thần Hồ Chí Minh cũng như phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của đất nước. Một bộ phận cán bộ, đảng viên đã không rèn luyện phẩm chất đạo đức theo lời căn dặn của Bác. Lợi dụng điều đó, các thế lực thù địch đã cố tình khuếch đại, thổi phồng sai sót, phớt lờ những thành tựu đất nước đạt được, đánh đồng hiện tượng suy thoái cá nhân với bản chất của cả Đảng, từ đó quy chụp lỗi của một vài người thành sai lầm mang tính hệ thống. Họ xuyên tạc rằng Đảng ngày nay không còn là *“Đảng ta”* không còn giữ được phẩm chất như thời Hồ Chí Minh còn sống... Vì vậy, họ kêu gọi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đòi bãi bỏ Điều 4 của Hiến pháp... Khi Đảng đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, xử lý cán bộ vi phạm với phương châm không có ngoại lệ, không có vùng cấm thì chúng quy kết là *“đánh đấm nội bộ”*, *“đấu tranh giữa các phe phái vì quyền lực”*.

Để phủ nhận Đảng, chúng làm ra vẻ khách quan là lấy tư tưởng, đạo đức, phong cách, sự nghiệp của Hồ Chí Minh làm *“hệ quy chiếu”*. Chúng *“đề cao”* Hồ Chí Minh, lấy Người làm điểm tựa để đem so sánh với thiếu sót, vi phạm của cán bộ, đảng viên của Đảng nhưng họ cố tình bỏ qua quan điểm thực tiễn,

không xem xét thời điểm, bối cảnh lịch sử, chính trị và trên hết, họ phản biện không vì cái tâm trong sáng. Thù đoạn này rất nguy hiểm vì nó có thể làm một bộ phận dân chúng vốn rất kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh trở nên bất mãn với thời cuộc, gây nên những mâu thuẫn trong nhận thức, tình cảm giữa Hồ Chí Minh với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Họ còn đả phá chuyện xây Lăng Hồ Chí Minh, chống Đảng bằng luận điệu đòi nhân quyền cho Hồ Chí Minh, rồi thì mĩa mai, ngày qua đời của ông Hồ đã bị đổi thành ngày 3/9, vụ cáo Đảng Cộng sản Việt Nam dùng thân xác trong ý đồ chính trị, các điều trong Di chúc không được tôn trọng thực hiện, phê phán Đảng Cộng sản Việt Nam giấu giếm Di chúc, làm trái Di chúc (không hỏa táng, không đoàn kết, không thực hiện chức năng đầy tớ...)

Thứ tư, nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Không chỉ ở Việt Nam, mà nhiều lãnh đạo, học giả và người dân trên thế giới cũng đã thừa nhận và ngợi ca cuộc đời, sự nghiệp và tấm gương đạo đức cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, các thế lực thù địch lại tìm mọi cách phủ nhận vai trò, ý nghĩa và hiệu quả của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Thực chất, đây là hành vi phủ nhận giá trị thực tiễn và sức sống lâu bền của di sản Hồ Chí Minh trong đời sống xã hội hiện nay.

Chúng đưa ra lập luận sai lệch rằng: Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ phù hợp với bối cảnh đấu tranh giành độc lập dân tộc, còn trong thời kỳ hội nhập toàn cầu ngày nay thì không còn phù hợp; hay việc học tập đạo đức của Người là điều không tưởng vì Hồ Chí Minh được xem như một thánh nhân, còn con người bình thường thì không thể đạt đến tầm đó. Nhưng trên thực tế, Bác chưa bao giờ tự cho mình là người toàn mỹ. Trái lại, Người luôn khiêm tốn, chân thành mong muốn được góp ý để sửa mình, như lời Người từng nói: "Nếu tôi có vết nhoe trên trán, các đồng chí trông thấy, lại lấy có nhể cụ không nói, là tôi mang nhoe mãi".

Việc học tập Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là mô phỏng máy móc từng hành vi, lời nói của Người để trở thành một bản sao của Bác, mà là tiếp thu tinh thần vì con người, sự nhạy bén trong tư

duy, lòng kiên trì, tinh thần kỷ luật, ý thức vì nhân dân và lối sống giản dị, văn hóa. Qua đó, mỗi cá nhân có thể tự hoàn thiện mình, sống có trách nhiệm và nhân ái hơn mỗi ngày.

Đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở lòng trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, sự tận tụy với nhân dân, lối sống cần cù, tiết kiệm, liêm khiết, ngay thẳng và luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Người sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người và xây dựng một xã hội công bằng, tiến bộ. Đối với nhân dân, Hồ Chí Minh có niềm tin sâu sắc vào sức mạnh tập thể, luôn tôn trọng, lắng nghe và hết lòng phục vụ. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh hay vị trí công tác nào, Người đều thể hiện tình cảm chân thành, sự quý mến và lòng tin tưởng vào trí tuệ cũng như khả năng to lớn của nhân dân. Người cho rằng: "quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"⁽¹²⁾, Chủ tịch nước là công việc của người lính vâng mệnh quốc dân ra mặt trận, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Tóm lại, đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, đòi hỏi phải thực hiện thường xuyên, liên tục, quyết liệt, triệt để. Đây là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, mà trực tiếp là đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng trong các học viện, trường đại học hiện nay. Với những đề xuất trên đây, chúng tôi hy vọng sẽ góp phần phát huy hơn nữa vai trò của lực lượng giảng viên giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.51, tr.29.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.1, tr.33.

(3), (7), (8), (9) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.2, tr.289, 283, 283, 304.

(4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.1, tr.510.

(5) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2006), *Hồ Chí Minh Tiểu sử*, Nxb. LLCT, H., tr.699.

(6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.11, tr.611.

(10), (11) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.4, tr.3,534.

(12) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.6, tr. 232.